

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ – CTCP
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 3
SONG DA CORPORATION – JSC
SONG DA 3 JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 47/CV-SD3-TCKT

No.: 47/CV-SD3-TCKT

“Giải trình số liệu trên báo cáo
tài chính”

“Re Explanation of figures presented in
the financial statements”

Kon Tum, ngày 29 tháng 03 năm 2025

Kon Tum, 29 March 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Tên công ty/ Company name: Công ty Cổ phần Sông Đà 3/ Song Da 3 Joint Stock Company

Mã chứng khoán/ Stock code: SD3.

Địa chỉ trụ sở chính/ Head office address: Tổ 4, đường Võ Nguyên Giáp, TT. Mang Đen, H. Kon Plong, Kon Tum/ Group 4, Vo Nguyen Giap Street, Mang Den Town, Kon Plong District, Kon Tum Province.

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định, giải trình cụ thể đối với trường hợp/ Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance on periodic information disclosure of public companies, we hereby provide detailed explanations for the following cases:

1. Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước/ The net profit after tax in the Statement of Profit and Loss of the year 2024 deviates by more than 10% compared to the same period of the previous year.

Chỉ tiêu Items	Năm/Year 2024	Năm/Year 2023	Chênh lệch Difference	Ghi chú/Note
Báo cáo tổng hợp/ Separate financial statement				
Doanh thu thuần/ Net revenue	35,563,852,762	51,537,276,859	(15,973,424,097)	
Thu nhập khác/ Other income	2,041,084,142	3,610,494,724	(1,569,410,582)	
Chi phí khác/ Other expenses	9,895,512,364	1,486,072,966	8,409,439,398	
Lợi nhuận sau thuế TNDN/ Net profit after CIT	(2,593,787,441)	125,420,984	(2,719,208,425)	

Chỉ tiêu <i>Items</i>	Năm/Year 2024	Năm/Year 2023	Chênh lệch <i>Difference</i>	Ghi chú/Note
Báo cáo hợp nhất/ Consolidated financial statement				
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	125,653,225,113	148,551,666,993	(22,898,441,880)	
Thu nhập khác/ <i>Other income</i>	2,210,592,070	3,624,494,724	(1,413,902,654)	
Chi phí khác/ <i>Other expenses</i>	12,913,519,212	3,455,059,973	9,458,459,239	
Lợi nhuận sau thuế TNDN/ <i>Net profit after CIT</i>	(1,958,518,609)	330,733,492	(2,289,252,101)	

1.1. Tại báo cáo tổng hợp/ *In the separate financial statement:*

- Doanh thu thuần giảm do các công trình đơn vị đang thi công vào giai đoạn cuối, sản lượng thực hiện trong thời gian này chỉ là công tác hoàn thiện và bàn giao; Công trình mới đang trong giai hoàn thiện hồ sơ pháp lý nên chưa triển khai thi công được.

Net revenue decreased due to the units under construction in the final stage, the output carried out during this time was only the completion and handover; The new project is in the stage of completing legal documents, so construction has not yet been carried out.

- Chi phí khác trong kỳ tăng do Công ty trích bổ sung khấu hao trên các tài sản cố định đã tạm dừng khấu hao và chi phí trả trước từ các kỳ trước, không phục vụ sản xuất kinh doanh trong kỳ này.

Other expenses in the period increased due to the Company's additional depreciation on fixed assets for which depreciation has been suspended and prepaid expenses from previous periods, not serving production and business in this period.

1.2. Tại báo cáo hợp nhất/ *In the consolidated financial statement:*

- Doanh thu thuần của hoạt động xây lắp giảm như nguyên nhân nêu trên;
The net revenue of construction and installation activities decreased as mentioned above;

- Đối với hoạt động sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm (thủy điện); do ảnh hưởng của điều kiện khí hậu nên mưa trong vùng kỳ này thấp hơn làm sản lượng điện giảm lớn so với năm 2023.

For commercial electricity production and trading activities (hydropower); Due to the influence of climatic conditions, the rain in this period is lower, causing a large decrease in electricity output compared to 2023.

Từ các nội dung trên dẫn đến lợi nhuận tại báo cáo tổng hợp và báo cáo hợp nhất giảm tương ứng so với năm 2023.

As a result of the above factors, the net profit in both the separate and consolidated financial statements decreased accordingly compared to the year 2023.

2. Lợi nhuận sau thuế tại báo cáo tổng hợp và hợp nhất năm 2024 bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này/ *Net profit after tax in the separate and consolidated financial statements for the year 2024 showed a loss or shifted from profit in the same period last year to a loss in the current period.*

Do trong kỳ Công ty trích bổ sung khấu hao trên các tài sản cố định đã tạm dừng khấu hao và chi phí trả trước từ các kỳ trước, không phục vụ sản xuất kinh doanh trong kỳ được tính và trích vào kỳ này dẫn đến lợi nhuận sau thuế trong kỳ trên báo cáo tổng hợp và hợp nhất bị lỗ.

Due to the Company's additional depreciation deduction on fixed assets that have temporarily suspended depreciation and prepaid expenses from previous periods, not serving production and business in the period calculated and deducted in this period, resulting in after-tax profit in the period on the consolidated and consolidated statements suffering losses.

3. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lãi sang lỗ/ *The net profit after tax for the reporting period exhibited a deviation of 5% or more between the pre-audit and post-audit financial statements, resulting in a shift from profit to loss.*

Chỉ tiêu /Items	Báo cáo sau kiểm toán/ Post-audit financial statement	Báo cáo trước kiểm toán /Pre-audit financial statement	Chênh lệch /Difference	Ghi chú /Note
Báo cáo tổng hợp/ Separate financial statement				
Chi phí khác / Other expenses	9,895,512,364	7,137,476,783	2,758,035,581	
Lợi nhuận sau thuế TNDN/ Net profit after CIT	(2,593,787,441)	135,429,387	(2,729,216,828)	
Báo cáo hợp nhất/ Consolidated financial statement				
Chi phí khác / Other expenses	12,913,519,212	10,155,483,631	2,758,035,581	
Lợi nhuận sau thuế TNDN/ Net profit after CIT	(1,958,518,609)	1,013,218,044	(2,971,736,653)	

- Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo tổng hợp giảm 2,7 tỷ đồng; nguyên nhân do xác định, đánh giá lại một số khoản chi phí trả trước theo kiến nghị của kiểm toán độc lập.

936.
TY
HÀN
ĐÀ
ON T

The net profit after corporate income tax in the separate financial statements decreased by VND 2.7 billion due to the reassessment of certain prepaid expenses, in accordance with the recommendations of the independent auditor.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo hợp nhất giảm 2,9 tỷ đồng, do các nguyên nhân chủ yếu chính nêu trên.

Profit after CIT on the consolidated report decreased by VND 2.9 billion, due to the main reasons mentioned above.

Công ty cổ phần Sông Đà 3 xin giải trình với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội được biết.

Song Da 3 Joint Stock Company respectfully submits this explanation to the Hanoi Stock Exchange for your information.

Xin trân trọng cảm ơn!

Sincerely thanks!

Nơi nhận /Recipients: ✓

- Như k/g;
As above;
- Lưu: TCKT, VP.
*Archived: Finance and
Accounting Dept, Office.*

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



Phạm Xuân Toàn